ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số : 40 /2007 /QĐ-UBND	*Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2007*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Điều lệ quản lý xây dựng theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 - Phần còn lại Khu Đô thị mới Cầu Giấy (Phục vụ Dự án xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung khu vực) Địa điểm: Quận Cầu Giấy và huyện Từ Liêm, Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Thủ đô Hà Nội ;

Căn cứ Quyết định số 39 /2007/QĐ-UBND ngày 30/ 3 / 2007 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Phần còn lại Khu đô thị mới Cầu Giấy Hà Nội, phục vụ dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật chung khu vực;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Quy hoạch Kiến trúc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Điều lệ Quản lý Xây dựng theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 - Phần còn lại Khu Đô thị mới Cầu Giấy - Hà Nội (phục vụ Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật chung khu vực).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Quy hoạch Kiến trúc, Kế hoạch & Đầu tư, Xây dựng, Giao thông Công chính, Tài chính, Tài nguyên Môi trường và Nhà đất; Chủ tịch UBND quận Cầu Giấy, Chủ tịch UBND huyện Từ Liêm, Chủ tịch UBND các phường Dịch Vọng Hậu, Yên Hoà, Chủ tịch UBND xã Mỹ Đình; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, Ngành; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận :
- Như Điều 3;
- Bộ XD;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP ;
- V4, TH, XD, Xn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Quốc Triệu

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ QUẢN LÝ XÂY DỰNG

Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Phần còn lại Khu Đô thị mới Cầu Giấy - Hà Nội
(phục vụ Dự án xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung khu vực)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 40/ 2007/ QĐ-UBND ngày 30 tháng3 năm 2007 của UBND Thành phố Hà Nội)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Điều lệ này hướng dẫn việc quản lý xây dựng, bảo vệ và sử dụng các công trình theo đúng Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 - Phần còn lại Khu đô thị mới Cầu Giấy - Hà nội (phục vụ Dự án xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung khu vực) đã được phê duyệt.

Điều 2. Ngoài những quy định trong Điều lệ này, việc tổ chức quản lý và xây dựng trong khu vực quy hoạch còn phải tuân theo các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Việc điều chỉnh, bổ sung hoặc thay đổi Điều lệ này phải được UBND Thành phố xem xét, quyết định.

Điều 4. Chủ tịch UBND quận Cầu Giấy, Chủ tịch UBND huyện Từ Liêm, Giám đốc Sở Quy hoạch Kiến trúc, Giám đốc Sở Xây dựng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố về việc quản lý xây dựng tại Phần còn lại Khu đô thị mới Cầu Giấy theo đúng qui hoạch được duyệt và quy định của Pháp luật.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Vị trí , ranh giới và quy mô:

1/. Vị trí: Khu vực nghiên cứu nằm về phía Tây Thành phố Hà Nội, thuộc địa phận của các phường: Dịch Vọng, Dịch Vọng Hậu, Yên Hoà - quận Cầu Giấy và xã Mỹ Đình - huyện Từ Liêm, trong đó đa phần nằm trong địa phận quận Cầu Giấy.

2/. Ranh giới: Khu đất nghiên cứu được giới hạn:

- Phía Bắc giáp đường Xuân Thủy, đường Cầu Giấy.
- Phía Đông và Nam giáp đường quy hoạch dự kiến có mặt cắt ngang rộng 50m.
- Phía Tây giáp đường vành đai 3.

3/. Quy mô: Khu vực nghiên cứu là một phần của Khu Đô thị mới Cầu Giấy, có diện tích khoảng 2501188m2, bao gồm: Khu các Dự án đã và đang xây dựng có diện tích khoảng 1031452m2 và phần còn lại Khu Đô thị mới Cầu Giấy, phục vụ Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật chung khu vực, có diện tích khoảng 1469736m2, gồm thôn Hậu, thôn Trung, diện tích khoảng 462372m2 và Khu phát triển mới, diện tích khoảng 1007364m2.

Điều 6. Khu đất của các dự án đã và đang triển khai xây dựng đã có Điều lệ được duyệt tiếp tục thực hiện theo Điều lệ quản lý xây dựng đã duyệt.

Điều 7. Khu đất lập quy hoạch chi tiết Phần còn lại Khu đô thị mới Cầu Giấy được phân thành 2 khu vực chính như sau:

1/. Khu thôn Hậu, thôn Trung có diện tích khoảng 462372m2, gồm Khu thôn Hậu, diện tích khoảng 235151m2 và Khu thôn Trung, diện tích khoảng 227221m2: Đây là khu vực dân cư hiện có, chủ yếu chỉnh trang theo hướng nhà vườn với hệ thống hạ tầng xã hội và hệ thống HTKT đồng bộ. Trong đó có một số cơ quan đơn vị nằm xen cài (chủ yếu mặt đường Xuân Thuỷ, Cầu Giấy) được thực hiện theo dự án riêng.

2/. Khu phát triển mới có diện tích khoảng 1007364m2: Có chức năng chủ yếu là đất cơ quan, văn phòng, thương mại dịch vụ, công cộng, đất ở, trường học, công viên, cây xanh, đất giao thông và công trình đầu mối HTKT đô thị.

Điều 8. Các quy định đối với Khu thôn Hậu, thôn Trung:

Các ô đất xây dựng tại thôn Hậu, thôn Trung thực hiện theo chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc dưới đây.

TT	Tên ô đất	Chức năng	Diện tích (m2) Khoảng	Dân số (ng)	Tầng cao TB (tầng) Khoảng	MĐ XD (%) Khoảng	H.số SDD (lần) Khoảng	Ghi chú
		Khu vực thôn Hậu, thôn Trung	**462372**	**9962**				
I		**Khu vực thôn Hậu, gồm:**	**235151**	**5566**	**3,1**	**30,3**	**0,95**	
1	A2.1	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH; Đất trường tiểu học và đất xí nghiệp hiện có	**24709**		**2,2**	**37,9**	**0,85**	
2	A2.2	TT thương mại dịch vụ, nhà ở và đất cơ quan hiện có	**12654**		**10,1**	**45,3**	**4,58**	Thực hiện theo DA riêng,theo QHTMB đã được Sở QHKT chấp thuận và các cấp thẩm quyền phê duyệt.
3	A2.3	Đất hỗn hợp (công cộng, thương mại dịch vụ, ở...)	**2563**		**3**	**50,0**	**1,50**	Thực hiện theo DA riêng
4	A5.1	Đất ở hiện có chỉnh trang theo quy hoạch	**21899**		**2,5**	**35,0**	**0,88**	
5	A5.2	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH; Công cộng dịchvụ (khách sạn) hiện có	**9650**		**3,7**	**37,2**	**1,37**	
6	A5.3	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH	**19213**		**2,5**	**35**	**0,88**	
7	A5.4	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH	**6502**		**2,5**	**35**	**0,88**	
8	A5.5	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH; Công cộng dịch vụ đơn vị ở (CLB, chợ) hiện có	**12955**		**2,5**	**35,3**	**0,87**	
9	A5.6	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH	**20796**		**2,5**	**35**	**0,88**	
10	A5.7	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH	**27595**		**2,5**	**35**	**0,88**	
11	A5.8	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH	**37203**		**2,5**	**35**	**0,88**	
12	A.GT	GT. ngoài ô đất	**39412**					
II		**Khu vực thôn Trung, gồm:**	**227221**	**4396**	**3,26**	**29,7**	**0,97**	
1	B1.1	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH; Đất di tích (đình thôn Hậu) Đất công cộng đơn vị ở (nhà văn hóa) hiện có	**20228**		**2,4**	**33,7**	**0,82**	

TT	Tên ô đất	Chức năng	Diện tích (m2) Khoảng	Dân số (ng)	Tầng cao TB (tầng) Khoảng	MĐ XD (%) Khoảng	H.số SDD (lần) Khoảng	Ghi chú
2	**B1.2**	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH	**6909**		**2,5**	**35,0**	**0,88**	
3	**B2.1**	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH; Đất di tích (đình chùa thọ Cầu); TT Thương mại dịch vụ và đất cơ quan hiện có	**28053**		**4,6**	**31,9**	**1,47**	
4	**B2.2**	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH	**5305**		**2,5**	**35,0**	**0,88**	
5	**B2.3**	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH	**1215**		**2,5**	**35,0**	**0,88**	
6	**B4.1**	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH; Đất công cộng đơn vị ở (trạm y tế) và đất cơ quan hiện có và đất TT thương mại giao dịch kết hợp chung cư	**27709**		**3,6**	**36,1**	**1,30**	
7	**B4.2**	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH; Đất di tích (điếm xóm Hạ); Đất cơ quan hiện có	**33049**		**4,1**	**37,4**	**1,55**	
8	**B4.3**	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH; Đất công cộng đơn vị ở (chợ)	**6811**		**2,2**	**36,2**	**0,81**	
9	**B4.4**	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH; Đất di tích, văn hoá (Đình, chùa Tháp; nhà văn hoá); Đất cơ quan hiện có	**31690**		**2,6**	**30,8**	**0,79**	
10	**B4.5**	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH	**17735**		**2,5**	**35,0**	**0,88**	
11	**B4.6**	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH; Đất cơ quan hiện có.	**17437**		**2,8**	**35,4**	**0,98**	
12	**B.GT**	**GT. ngoài ô đất**	**31080**					

2/. Các yêu cầu về không gian kiến trúc cảnh quan:

-Khu vực dân cư làng xóm cải tạo chỉnh trang theo hướng phù hợp với xu thế phát triển đô thị với nhà biệt thự, nhà ở có vườn. Mật độ xây dựng chung trong ô đất khoảng 35% chiều cao tầng trung bình 2,5 tầng. Các lô đất có vị trí cạnh tuyến đường Xuân Thuỷ, đường Cầu Giấy và đường liên khu vực rộng 50m được bố trí các công trình cao tầng. Tuỳ theo từng vị trí để tạo các điểm nhấn kiến trúc. Các công trình có vị trí cạnh các công trình di tích lịch sử tuân theo các quy định về bảo vệ di tích, chủ yếu xây dựng thấp tầng.

-Các quy định khác về quy hoạch kiến trúc, cảnh quan sẽ được xác định trong các quy hoạch chi tiết cụ thể do UBND quận Cầu Giấy lập, phù hợp với việc phân cấp quản lý xây dựng theo quy hoạch.

3. Các yêu cầu khác:

- -Các khu đất thuộc các đơn vị nằm trên mặt đường Xuân Thuỷ và đường Cầu Giấy sẽ được thực hiện theo dự án riêng.

- Đối với khu vực làng xóm: Việc cụ thể hoá chi tiết hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội trên và phần đất xen kẹt trong làng xóm sẽ được cụ thể hoá ở giai đoạn sau và giao cho UBND quận Cầu Giấy lập kế hoạch triển khai thực hiện.

Điều 9. Các quy định đối với Khu phát triển mới:

Các ô đất xây dựng tại Khu phát triển mới thực hiện theo chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc như sau:

TT	Tên ô đất	Chức năng	Diện tích (m2) Khoảng	Dân số (ng)	Tầng cao TB (tầng) Khoảng	MĐ XD (%) Khoảng	H.số SDD (lần) Khoảng	Ghi chú
		Khu vực phát triển mới, gồm:	**1007364**	**4696**				
1	A1	**Đất phát triển hỗn hợp**	**35944**		**10,6**	**32,2**	**3,42**	(không kể diện tích khu đất HITC)
	A1.1	Đất ở hiện có chỉnh trang theo QH	5814					Thực hiện theo DA riêng (Diện tích ô đất bao gồm diện tích đất đường nội bộ)
	A1.2	Đất phát triển hỗn hợp (cơ quan, TMDV, ở)	25541					
	A1.3	Trung tâm dạy nghề Từ Liêm	4589					
2	A3	**Đất phát triển hỗn hợp (cơ quan, văn phòng, TMDV ....)**	**27251**		**15**	**20,0**	**3,00**	Thực hiện theo DA riêng
3	A4	**Đất phát triển hỗn hợp**	**14382**		**4,0**	**33**	**1,43**	
	A4.1	Trường THCS	6147					Thực hiện theo DA riêng
	A4.2	Nhà ở có vườn (DA CT SXKD người t. tật)	8235					
4	D14	**Cơ quan, văn phòng**	**22690**		**7,2**	**35,8**	**2,56**	(một phần diện tích ô D14)
		TT Dạy nghề Mỹ nghệ Kim Hoàn	3167					Thực hiện theo DA riêng,theo QHTMB đã được Sở QHKT chấp thuận và các cấp thẩm quyền phê duyệt.
		Công ty Đo đạc Khảo sát Hà Nội	1200					
		Đất cơ quan văn phòng khác	18323					
5	D20	**Cơ quan, văn phòng**	**31128**		**7,2**	**34,2**	**2,46**	
		Ban QLDA5 Bộ GTVT (PMU5)	2821					Thực hiện theo DA riêng,theo QHTMB đã được Sở QHKT chấp thuận và các cấp thẩm quyền phê duyệt (Diện tích ô đất bao gồm diện tích đất đường nội bộ).
		Hội Nông dân Việt Nam	5520					
		Đất cơ quan văn phòng khác	22787					
6	D24	**Cơ quan, văn phòng**	**49736**		**8,9**	**16,5**	**1,47**	(một phần diện tích ô D24)
		Trụ sở Bộ Nội Vụ	16222					Thực hiện theo DA riêng,theo QHTMB đã được Sở QHKT chấp thuận và các cấp thẩm quyền phê duyệt.
		Trụ sở Bộ Tài nguyên Môi trường	14408					
		Bãi đỗ xe tập trung	13287					
		Hành lang bảo vệ mương	5819					
7	D26	**Đất công cộng (TT Triển lãm và Xúc tiến thương mại BQP**	**18133**		**2,9**	**20,0**	**0,57**	
8	D27	**Phát triển hỗn hợp (cơ quan, văn phòng, TMDV...)**	**22256**		**10**	**30,0**	**3,0**	TH theo DA riêng (Diện tích ô đất bao gồm diện tích đất đường nội bộ)
9	D28	**Thương mại dịch vụ**	**15819**		**5**	**30,0**	**1,5**	TH theo DA riêng (Diện tích ô đất bao gồm diện tích đất đường nội bộ)
10	D29	**Cơ quan, văn phòng**	**40995**		**7,4**	**36,0**	**2,67**	
		Trung tâm huyết học truyền máu	9500					Thực hiện theo DA riêng,theo QHTMB đã được Sở QHKT chấp thuận và các cấp thẩm quyền phê duyệt.
		Đất cơ quan văn phòng khác	31495					

TT	Tên ô đất	Chức năng	Diện tích (m2) Khoảng	Dân số (ng)	Tầng cao TB (tầng) Khoảng	MĐ XD (%) Khoảng	H.số SDD (lần) Khoảng	Ghi chú
11	**D30**	**Công cộng, văn phòng**	**32422**		**4,1**	**30,9**	**1,27**	
	D30.1	Cơ quan văn phòng -TMDV	11657					Thực hiện theo DA riêng,theo QHTMB đã được Sở QHKT chấp thuận và các cấp thẩm quyền phê duyệt.
	D30.2	Nhà văn hoá quận Cầu Giấy	20765					
12	**D31**	**Đất phát triển hỗn hợp**	**50233**		**6,2**	**34,7**	**2,14**	
		Trường Bồi dưỡng QL doanh nghiệp ngoài QD	9708					Thực hiện theo DA riêng,theo QHTMB đã được Sở QHKT chấp thuận và các cấp thẩm quyền phê duyệt.
		Khu đô thị mới - C.Ty Đầu tư Xây dựng XNK	40525					
13	**D32**	**Cơ quan, văn phòng**	**31806**		**9**	**32,4**	**2,70**	TH theo DA riêng (Diện tích ô đất bao gồm diện tích đất đường nội bộ)
		Nhà XB Y học- Bộ Y tế	1800					Thực hiện theo DA riêng, theo QHTMB đã được Sở QHKT chấp thuận và các cấp thẩm quyền phê duyệt.
		Trụ sở Báo Lao động	7254					
		Cơ quan văn phòng khác	22752					
14	**D33**	**Công cộng**	**6197**		**2**	**33**	**0,67**	
	D33.1	Công cộng đơn vị ở -UBND phường	1725					Thực hiện theo DA riêng
	D33.2	Trạm xăng - trạm cứu hỏa	4472					
15	**D34**	**Trường trung học phổ thông**	**29015**		**3**	**25,0**	**0,75**	Thực hiện theo DA riêng
16	**E1**	**Đất phát triển hỗn hợp**	**53433**		**5**	**34,5**	**1,72**	
		Đất công cộng	9580					Thực hiện theo DA riêng,theo QHTMB đã được Sở QHKT chấp thuận và các cấp thẩm quyền phê duyệt.
		Liên minh hợp tác xã	13383					
		Cây xanh	6825					
		Depo	23645					
17	**E2**	**Đất phát triển hỗn hợp**	**55384**		**5,9**	**31**	**1,82**	
		Phòng khám đa khoa	4828					Thực hiện theo DA riêng,theo QHTMB đã được Sở QHKT chấp thuận và các cấp thẩm quyền phê duyệt (Diện tích ô đất bao gồm diện tích đất đường nội bộ).
		Ban Tôn giáo chính phủ	4115					
		Tổ hợp K. doanh Phát triển công nghệ MITEC	6710					
		TT Quản lý chất lượng bưu điện - TC Bưu điện	4998					
		Đất phát triển hỗn hợp (Cơ quan, TMDV)	23016					
		Không gian mở - cây xanh	11717					
18	**CV**	**Công viên, hồ điều hòa (Trung tâm hội chợ triển lãm)**	**371892**					
	CV1	Công viên Trung tâm hội chợ triển lãm	328832		**1,5**	**6,0**	**0,09**	Thực hiện theo DA riêng
		Khu vực tập trung công trình	*15700*		*3*	*30*	*0,9*	

TT	Tên ô đất	Chức năng	Diện tích (m2) Khoảng	Dân số (ng)	Tầng cao TB (tầng) Khoảng	MĐ XD (%) Khoảng	H.số SDD (lần) Khoảng	Ghi chú
		Khu vực cây xanh, hồ điều hoà (19ha)	*313132*		*1*	*5*	*0,05*	
	CV2	Nút giao thông đô thị	43060					
19	GT	**Giao thông ngoài ô đất**	**98648**					
		Giao thông ngoài ô đất	90277					
		Mương và hành lang bảo vệ mương Dịch Vọng - Phú Đô	8371					

2/. Các yêu cầu về không gian kiến trúc cảnh quan:

Khu vực quy hoạch là nơi tập trung các công trình cao tầng hiện đại. Hình thái không gian cao ở phía đường vành đai 3 và các trục đường chính có không gian và tầm nhìn lớn, thấp dần vào phía trong các khu đất; Đảm bảo trục không gian chính nối công viên Yên Hoà với công viên hội chợ triển lãm, gắn với các dự án khác đã xây dựng tạo thành một quần thể công trình kiến trúc đa dạng, đóng góp vào bộ mặt kiến trúcđô thị.

3/. Các yêu cầu khác:

- Các ô đất thuộc khu vực phát triển mới trong qúa trình lập dự án đầu tư xây dựng có thể xem xét điều chỉnh chỉ tiêu nhưng không vượt quá quy chuẩn và phải được các cấp có thẩm quyền chấp thuận.
- Đối với các khu đất Depo: để thực hiện hiệu quả đất và đảm bảo phục vụ cho nhu cầu phát triển khu vực có thể xem xét xây dựng gara ngầm hoặc cao tầng song phảI được các cấp thẩm quyền chấp thuận.
- Đối với các khu vực đã có quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và dự án đầu tư xây dựng được duyệt tiếp tục thực hiện theo dự án riêng. Trong quá trình thực hiện cần phối hợp với Dự án này để xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh theo quy hoạch.
- Trong quá trình triển khai dự án sẽ tiếp tục rà soát và khớp nối với các dự án có liên quan để phù hợp với thực tế, tránh chồng chéo.
- Diện tích các ô đất trên bao gồm diện tích đất đường nội bộ sẽ được xác định cụ thể trong quá trình lập dự án đầu tư xây dựng.

Điều 10. Quy hoạch hệ thống giao thông, chỉ giới đường đỏ và chỉ giới xây dựng:

Lộ giới và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của đường giao thông trong phạm vi Phần còn lại Khu đô thị mới Cầu Giấy được trình bày trong bản vẽ kèm theo, trên cơ sở khớp nối với các đường đã xây dựng và tuân thủ chỉ giới đường đỏ đã xác định. Tại thôn Trung, thôn Hậu các tuyến đường ngõ xóm sẽ có quy định riêng. Tại khu vực phát triển mới đường vào nhà, đường nội bộ trong các ô đất được xác định cụ thể theo dự án đầu tư xây dựng.

Chỉ giới xây dựng phải đảm bảo các yêu cầu về giao thông, phòng hoả và kiến trúc cảnh quan, được xác định theo cấp đường và tuân theo quy chuẩn.

Điều 11. Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật khác:

1/. Về chuẩn bị kỹ thuật mặt bằng xây dựng: Hướng tuyến, cao độ của các mạng lưới thoát nước và cao độ san nền được xác định nhằm đảm bảo yêu cầu thoát nước và phù hợp với các công trình đã xây dựng. Tại khu vực thôn Hậu, thôn Trung các tuyến cống, rãnh tại các ngõ xóm được quản lý theo dự án riêng. Tại khu vực phát triển mới mương Dịch Vọng - Phú Đô về lâu dài có thể được cống hoá. Hồ điều hoà đảm bảo diện tích tối thiểu 190000m2. Quản lý chế độ mực nước trong hồ điều hoà sẽ do cơ quan chuyên ngành thực hiện nhằm đảm bảo dung tích điều hoà theo yêu cầu của hệ thống thoát nước và cảnh quan.

2/ Về cấp nước, cấp điện và thông tin bưu điện: Mạng lưới chính tuân thủ theo

quy hoạch được duyệt. Nguồn cấp theo thoả thuận của cơ quan quản lý chuyên ngành. Trong quá trình lập dự án đầu tư xây dựng cần xem xét tận dụng tối đa hệ thống hiện có và khớp nối phù hợp với hệ thống đã và đang xây dựng theo các dự án khác có liên quan.

3/. Về thoát nước bẩn và vệ sinh môi trường: Nước thải của khu vực quy hoạch phải được xử lý theo đúng yêu cầu về vệ sinh môi trường trước khi xả vào hệ thống thoát nước của đô thị. Rác thải phải được phân loại thành rác thải độc hại và không độc hại để thuận tiện cho việc xử lý.

Trong quá trình triển khai tiếp theo cần căn cứ vào quy hoạch để xác định khối lượng đầu tư xây dựng cho phù hợp, khớp nối thống nhất với các dự án khác đã và đang nghiên cứu trong khu vực.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều lệ này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 13. Các cơ quan có trách nhiệm quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng căn cứ Qui hoạch chi tiết được duyệt và Qui định của Điều lệ này để hướng dẫn thực hiện theo quy hoạch và qui định của pháp luật.

Điều 14. Mọi hành vi vi phạm các điều khoản của Điều lệ này, tùy theo hình thức và mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm theo qui định của Pháp luật.

Điều 15. Đồ án " Qui hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phần còn lại Khu Đô thị mới Cầu Giấy, Hà Nội (phục vụ Dự án xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung khu vực)" và bản Điều lệ này được lưu trữ tại các cơ quan sau đây để các tổ chức, cơ quan và nhân dân biết kiểm tra, giám sát và thực hiện:

- UBND Thành phố Hà Nội.
- Sở Quy hoạch Kiến trúc.
- Sở Xây dựng.
- Sở Tài nguyên Môi trường và Nhà đất.
- UBND quận Cầu Giấy.
- UBND huyện Từ Liêm.
- Công ty Đầu tư Xây dựng và Xuất nhập khẩu Việt Nam.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Triệu